

Số: 18/2023/QĐCNHGT-DS

Đông Triều, ngày 23 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Tiến D, ông Đàm Văn T và bà Lăng Thị M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện vụ án đòi lại tiền đặt cọc ngày 16 tháng 7 năm 2023 của ông Nguyễn Tiến D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 8 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Tiến D, nơi thường trú khu G phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

- Người bị kiện: Ông Đàm Văn T và bà Lăng Thị M, nơi thường trú thôn N, xã T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 8 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 8 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1 Về số tiền cọc: ngày 23/5/2022, ông Đàm Văn T và bà Lăng Thị M đã thỏa thuận bán cho ông Nguyễn Tiến D một phần quyền sử dụng đất tại thôn Năm Giai, xã Tràng Lương và đã nhận tiền đặt cọc của ông D là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Do việc mua bán không thành, ông Đàm Văn T và bà Lăng Thị M sẽ trả lại toàn bộ số tiền trên cho ông Nguyễn Tiến D.

1.2 Về phương án trả tiền:

Ông Đàm Văn T và bà Lăng Thị M phải trả 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) cho ông Nguyễn Tiến D trước ngày 07/9/2023.

Nếu vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo thỏa thuận trên thì ông Nguyễn Tiến D có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành hết số tiền chưa trả.

1.3 Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

1.4 Trường hợp quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, Thiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- CCTHADS thị xã Đông Triều;
- Các bên;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường